TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Khương Minh T - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 9, xã Nghĩa Thái,, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Khương Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị D và anh Khương Minh T tự nguyện xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Đỗ Thị D và anh Khương Minh T thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Đỗ Thị D trực tiếp nuôi cháu Khương Thị Hoài Th sinh ngày 24/02/2012. Hiện cháu Khương Thị Hoài Th đang do anh Khương Minh quản lý

nuôi dưỡng, anh Khương Minh T có trách nhiệm giao lại cháu Khương Thị Hoài Th cho chị Đỗ Thị D nuôi dưỡng. Anh Khương Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị D đối với cháu Khương Thị Hoài Th. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị D và anh Khương Minh T thỏa thuận giải quyết chị D nộp toàn bộ. Chị Đỗ Thị D phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị D đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số BB/2012/06437 ngày 09/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại chị Đỗ Thị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng